

Bản án số: 34/2022/HS-ST  
Ngày: 26/7/2022.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ái Mỹ.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Văn Hiệp.

Bà Nguyễn Hồng Phụng.

**- Th ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện M.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa:** Ông Trâm Minh Khang – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 đối với:

**- Bị cáo:** Huỳnh Minh Th, sinh ngày 02 tháng 11 năm 1992 tại huyện L, tỉnh Sóc Trăng (bị cáo có mặt).

Nơi đăng ký Th ởng trú: Ấp 2, thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: Số 27A đường Tỉnh lộ 934, ấp H, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1960 (S) và bà Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1962 (S); Vợ: Lâm Ngọc H, sinh năm 1993; Con: Có 01 người con sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu: năm 2014 bị Chủ tịch UBND thành phố S xử phạt 35.000.000 đồng, đến nay bị cáo chưa chấp hành đóng phạt; Nhân thân: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân thành phố S xử phạt 03 năm tù về “Tội cố ý gây Thương tích (Bản án số 75/2010/HSST ngày 14/12/2010), được đặc xá ra tù ngày 30/8/2011, đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/12/2021 cho đến nay.

- Bị hại: Ông Nguyễn Trần Phú Q , sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ: Số 155 đường Phan Bội Châu, ấp H , thị trấn M , huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

\* Người làm chứng:

1. Ông Lê Thanh Tr , sinh năm 1984 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H , thị trấn M , huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Phùng Văn D , sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H , thị trấn M , huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 26/8/2021, bị cáo Huỳnh Minh Th điện thoại cho bị hại Nguyễn Trần Phú Q đến nhà nói chuyện giải quyết mâu thuẫn, vì bị cáo Th nghi ngờ bị hại Q đã đăng nhập vào Camera an ninh của nhà Th để quay lén và có quan hệ tình cảm bất chính với vợ Th dẫn đến vợ Th bỏ đi. Khi Q điều khiển xe mô tô biển số 83P4-094.75 đi đến trước nhà thì Th cầm theo 01 cây dao tự chế dài 56cm (phần cán bằng gỗ dài 19cm, lưỡi bằng kim loại dài 7cm, bề rộng 5cm, có một bề bén và mũi nhọn) Th ra cùng Q ngồi tại ghế đá trước cửa nhà để nói chuyện. Khi Th hỏi tại sao Q xem lén Camera nhà của Th thì Q nói không có, Th đứng lên cầm cây dao tự chế trên tay trái và tán phần bề mặt của lưỡi dao khoảng 02-03 cái theo hướng từ trên xuống vào nón bảo hiểm mà Q đang đội làm cho nón bảo hiểm bị bể và mũi dao trượt xuống trúng vào mũi của Q gây Thương tích, Q bỏ chạy về hướng chợ Mỹ Xuyên, còn Th cầm dao chạy đuổi theo. Chạy được khoảng hơn 20 mét Q vấp ngã xuống đường lộ nên bị Th đuổi kịp dùng dao chém 02 cái trúng vào đầu gối chân phải và đầu gối chân trái của Q gây Thương tích. Q tiếp tục bỏ chạy vào trong lè đường đến trước cổng nhà số 37 đường Tỉnh lộ 934 thì bị té ngã xuống trước cổng nhà và bị Th chém 01 cái trúng vào vùng lưng gây Thương tích, Th nắm áo Q kéo Q đi ra khỏi cổng nhà số 37 đến đường lộ nhựa phía trước nhà thì Th để Q lại trên lộ rồi bỏ đi. Sau đó, Q được người dân đưa đi cấp cứu và nằm điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng cho đến ngày 01/9/2021 thì xuất viện. Quá trình điều tra bị cáo Huỳnh Minh Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, đồng thời giao nộp 01 cây dao tự chế dài 56cm nêu trên là hung khí gây án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về Thương tích số 269/TgT-PY ngày 28/9/2021 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng kết luận đối với Thương tích của Nguyễn Trần Phú Q như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo không liên tục vùng mũi-môi trên bên phải, kích thước (5,5 x 0,6)cm, tỷ

lệ tổn Thương cơ thể là 09%;

- Sẹo vùng lưng bờ dưới xương bả vai trái, kích Thước (9,5 x 0,8)cm, tỷ lệ tổn Thương cơ thể là 03%;

- Sẹo xuôi vùng gối phải, kích thước (08 x 0,6)cm, hạn chế ít chức năng khớp gối phải, do đứt gân bánh chè phải đã được phẫu thuật khâu nối, tỷ lệ tổn Thương cơ thể là 03% và 06%;

- Sẹo bờ ngoài gối trái, kích thước (5,5 x 0,6)cm, ảnh hưởng chức năng không gấp được mặt lưng bàn chân trái do tổn Thương thần kinh hông khoeo ngoài, tỷ lệ tổn Thương cơ thể là 03% và 16%.

2. Tổng tỷ lệ tổn Thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22 ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là: 34%.

3. Kết luận khác: Thương tích do vật sắc gây nên, Thương tích vùng mặt và lưng là vùng nguy hiểm đến tính mạng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y bổ sung số 128/TgTBS-PY ngày 24/03/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sóc Trăng, kết luận về cơ chế hình thành vết Thương đối với vết Thương vùng mũi-môi trên của Nguyễn Trần Phú Q như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo không liên tục vùng mũi-môi trên bên phải, kích Thước (5,5 x 0,6)cm, bề mặt vết sẹo sắc-gọn, xung quanh vùng (nền) vết Thương không phát hiện các tổn Thương khác.

2. Kết luận: Vết Thương hình thành theo cơ chế trực tiếp, chiều hướng vết Thương từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong. Tại thời điểm xảy ra vụ việc nếu bị can Th cầm dao tẩn bề mặt lưỡi dao vào vùng đầu đang đội mũ bảo hiểm và vùng mặt của bị hại Q thì có thể tạo ra vết Thương vùng mũi.

Vật chứng của vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 cây dao dài 56cm (phần cán bằng gỗ dài 19cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 37cm, lưỡi bén 01 bề, rộng 05cm, mũi nhọn) là hung khí gây án do bị cáo Huỳnh Minh Th giao nộp.

- Thu giữ tại hiện trường gồm: 01 mũ bảo hiểm màu vàng bị bể vỡ; 01 áo khoác rằn ri màu xám-xanh, trên lưng có vết rách dài 17cm, lưng áo và mặt trước có dính nhiều chất dịch màu đỏ nghi là máu đã khô; 01 đôi dép nhựa màu đen có quai ngang màu sọc đen-xanh; 01 xe mô tô biển số 83P4-094.75 trong xe có giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Trần Thanh Ph .

Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã tiến hành xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu: Trả cho ông Nguyễn Trần Thanh Ph 01 xe mô tô biển số 83P4-094.75 trong xe có giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Trần Thanh Ph .

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSMX ngày 13/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh Th về “Tội cố ý gây Thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Trần Phú Q xin bãi nại cho bị cáo và yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt về trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi Th ờng thiệt hại về tất cả các khoản chi phí điều trị thương tích và các chi phí phù hợp khác cho bị hại, bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại là 50.000.000 đồng. Ngoài ra bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số 22/CT-VKSMX ngày 13/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M và áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Th tù 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại 50.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, không đặt ra xem xét. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội và vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 cây dao dài 56cm (phần cán bằng gỗ dài 19cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 37cm, lưỡi bén 01 bề, rộng 05cm, mũi nhọn); 01 mũ bảo hiểm màu vàng bị bể vỡ; 01 áo khoác rằn ri màu xám-xanh, trên lưng có vết rách dài 17cm, lưng áo và mặt trước có dính nhiều chất dịch màu đỏ nghi là máu đã khô; 01 đôi dép nhựa màu đen có quai ngang màu sọc đen-xanh. Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th ờng vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo nộp tiền án hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo Huỳnh Minh Th: Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi gây Thương tích cho bị hại, tại phiên tòa bị cáo xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, những người làm chứng là ông Lê Thanh Tr có đơn xin vắng mặt và ông Phùng Văn D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra những người làm chứng vắng mặt đã có lời khai, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử

vụ án nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người làm chứng nêu trên.

Về nội dung:

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Minh Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ. Cho nên, có cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ ngày 26/8/2021, do bị cáo Huỳnh Minh Th nghi ngờ bị hại Nguyễn Trần Phú Q đã đăng nhập vào Camera an ninh của nhà bị cáo để quay lén và có quan hệ tình cảm bất chính với vợ bị cáo dẫn đến vợ bị cáo bỏ đi. Bị cáo đã điện thoại cho bị hại đến nhà nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Khi bị hại Q điều khiển xe mô tô biển số 83P4-094.75 đi đến trước nhà thì bị cáo cầm theo 01 cây dao tự chế dài 56cm (phần cán bằng gỗ dài 19cm, lưỡi bằng kim loại dài 7cm, bề rộng 5cm, có một bề bén và mũi nhọn) đi ra cùng bị hại ngồi tại ghế đá trước cửa nhà để nói chuyện. Khi bị cáo hỏi tại sao bị hại xem lén Camera nhà của bị cáo thì bị hại nói không có làm, lúc này bị cáo đứng lên cầm cây dao tự chế trên tay trái và tấn phần bề mặt của lưỡi dao khoảng 02-03 cái theo hướng từ trên xuống vào nón bảo hiểm mà bị hại Q đang đội làm cho nón bảo hiểm bị bể và mũi dao trượt xuống trúng vào mũi của bị hại gây thương tích. Bị hại Q bỏ chạy thì bị cáo cầm dao chạy đuổi theo tiếp tục dùng dao chém 02 cái trúng vào đầu gối chân phải và đầu gối chân trái của bị hại gây Thương tích. Bị hại tiếp tục bỏ chạy vào trong lề đường đến trước cổng nhà số 37 đường Tỉnh lộ 934 thì bị té ngã xuống trước cổng nhà và bị cáo chém 01 cái trúng vào vùng lưng bị hại gây thương tích. Thương tích bị cáo gây ra cho bị hại theo kết luận của bản kết luận giám định pháp y về Thương tích số 269/TgT-PY ngày 28/9/2021 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng với tổng tỷ lệ tổn Thương cơ thể là 34%.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự thuộc trường hợp nghiêm trọng. Nên Cáo trạng 22/CT-VKSMX ngày 13/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh Th về “Tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ. Nhưng vì bị cáo nghi ngờ bị hại Q đã đăng nhập vào Camera an ninh của nhà Th để quay lén và có quan hệ tình cảm bất chính với vợ bị cáo dẫn đến vợ bị cáo bỏ đi, nên bị cáo đã dùng cây dao tự chế dài 56cm (phần cán bằng gỗ dài 19cm, lưỡi bằng kim loại dài 7cm, bề rộng 5cm, có một bề bén và mũi nhọn) là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tổng tỷ lệ tổn Thương cơ thể là 34% (từ 31% đến 60% nhưng thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự). Nên đối với các bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp

luật, nhằm đề rắn đe, giáo dục và phòng chống tội phạm.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Minh Th không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng đã gây Thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn Thương cơ thể là 34%. Tuy nhiên, sau khi phạm tội và trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đã tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả, bồi Th ờng toàn bộ thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền 50.000.000 đồng, bị hại có đơn bãi nại và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người thân của bị cáo là Liệt sỹ. Nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, xét thấy bị cáo có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự quyết định xử phạt bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại 50.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 cây dao dài 56cm (phần cán bằng gỗ dài 19cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 37cm, lưỡi bén 01 bề, rộng 05cm, mũi nhọn); 01 mũ bảo hiểm màu vàng bị bể vỡ; 01 áo khoác rằn ri màu xám-xanh, trên lưng có vết rách dài 17cm, lưng áo và mặt trước có dính nhiều chất dịch màu đỏ nghi là máu đã khô; 01 đôi dép nhựa màu đen có quai ngang màu sọc đen-xanh.

[10] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo là người bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th ờng vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh Th phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Th 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2021.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 cây dao dài 56cm (phần cán bằng gỗ dài 19cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 37cm, lưỡi bén 01 bề, rộng 05cm, mũi nhọn); 01 mũ bảo hiểm màu vàng bị bể vỡ; 01 áo khoác rằn ri màu xám-xanh, trên lưng có vết rách dài 17cm, lưng áo và mặt trước có dính nhiều chất dịch màu đỏ nghi là máu đã khô; 01 đôi dép nhựa màu đen có quai ngang màu sọc đen-xanh.

[4] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Minh Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh ST;
- VKSND huyện MX;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo, bị hại.
- Chi cục THA MX;
- Hỗ trợ tư pháp CAMX;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Ái Mỹ**